

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày 20/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Phương Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Kim Thị Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Châu VP, sinh năm 1994 tại tỉnh Bình Dương. Nơi cư trú: Ấp BT, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu VH (chết) và bà Bùi TC, sinh năm 1958; tiền án: 01 tiền án. Ngày 23/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự (Bản án số 39/2020/HSST). Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/4/2022 đến nay, bị cáo có mặt.

- Bị hại: Ông Đỗ MH, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Ấp 1, xã TL, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước. Có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Bùi TC, sinh năm 1958. Nơi cư trú: Ấp BT, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

2. Ông Châu TV, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Ấp BT, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Phạm Văn P. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân, nên khoảng 21 giờ ngày 22/01/2022, tại nhà của Châu VP tại tổ 2, Ấp BT, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. P sử dụng điện thoại Iphone 6 màu vàng đồng có gắn thẻ sim số thuê bao 0338.044.139 gọi vào số thuê bao 0377.771.415 của Đỗ MH, P nói dối với H là P có 01 cây mai có kích thước hoành vị trí gốc 40cm, cao khoảng 02m, thân cây 02 nhánh, cây đã được cưa nhánh, bán với giá 1.000.000 đồng, H đồng ý mua, H đưa cho P số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó, H cùng với ông Phạm Văn P đem dụng cụ đến đào cây mai chở về nhà mình ở xã Tân Lập, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước để trồng. Sau khi về nhà phát hiện bị mất cây mai nên bà Bùi TC trình báo công an xã An Bình. Quá trình điều tra Châu VP đã thừa nhận hành vi phạm tội và còn khai nhận như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 10/01/2022, Đỗ MH đến nhà P chơi, do cần tiền trả nợ nên P đã nói dối H là cây mai của P để lừa bán cho H 01 cây mai có kích thước hoành vị trí gốc 40cm, cao khoảng 1.2m, thân cây 02 nhánh, cây đã được cưa nhánh, bán với giá 700.000 đồng, H đồng ý mua, H đưa cho P số tiền 700.000 đồng. Sau đó, H cùng với ông Phạm Văn P đem dụng cụ đến đào cây mai chở về nhà mình.

Trong quá trình điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ:

- 01 cây mai có kích thước hoành vị trí gốc 40cm, cao khoảng 02m, thân cây 02 nhánh;
- 01 cây mai có kích thước hoành vị trí gốc 40cm, cao khoảng 1.2m, thân cây 02 nhánh;
- 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng đồng có gắn thẻ sim số thuê bao 0338.044.139;

Cáo trạng số 55/CT-VKSPG ngày 29/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Châu VP về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Châu VP về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo P: Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Châu VP từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Đỗ MH, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi TC và ông Châu TV không yêu cầu bị cáo P phải bồi thường gì về mặt dân sự.

- Về vật chứng vụ án:

- 01 cây mai có kích thước hoành vị trí gốc 40cm, cao khoảng 02m, thân cây 02 nhánh; 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng đồng có gắn thẻ sim số thuê bao

0338.044.139 là tài sản của bà Bùi TC. Ngày 04/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Bùi TC, bà C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

- 01 cây mai có kích thước hoành vị trí gốc 40cm, cao khoảng 1.2m, thân cây 02 nhánh là tài sản của ông Châu TV. Ngày 04/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Châu TV, ông V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo P không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo P cho rằng Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng: Bị hại ông Đỗ MH có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi TC, ông Châu TV có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng ông Phạm Văn P vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử xét thấy, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của ông H, bà C, ông V, ông Phúc không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Vào ngày 10/01/2022, bị cáo P đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối, P đã nói dối để H tin là P có cây mai, P đã bán cho H 01 cây mai có kích thước hoành vị trí gốc 40cm, cao khoảng 1.2m, thân cây 02 nhánh để chiếm đoạt số tiền 700.000 đồng của H. Ngày 22/01/2022, với hành vi tương tự P đã lừa bán cho H 01 cây mai có kích thước hoành vị trí gốc 40cm, cao khoảng 2m, thân cây 02 nhánh để chiếm đoạt số tiền 1.000.000 đồng của H. Tổng số tiền bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại Đỗ MH là 1.700.000 đồng. Bị cáo có 01 tiền án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục phạm tội mới. Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 55/CT-VKSPG ngày 29/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Châu VP về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, bị cáo đã thực hiện tội phạm mà không nghĩ đến sự trừng phạt của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4.2] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

[4.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, sớm nhận ra lỗi lầm của mình, an tâm cải tạo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với tội danh, hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, về trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Đỗ MH, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi TC, ông Châu TV không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 01 cây mai có kích thước hoành vị trí gốc 40cm, cao khoảng 02m, thân cây 02 nhánh; 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng đồng có gắn thẻ sim số thuê bao 0338.044.139 là tài sản của bà Bùi TC. Ngày 04/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Bùi TC, bà C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7.2] Đối với 01 cây mai có kích thước hoành vị trí gốc 40cm, cao khoảng 1.2m, thân cây 02 nhánh là tài sản của ông Châu TV. Ngày 04/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Châu TV, ông V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Châu VP phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Châu VP 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/4/2022.
3. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.
4. Về biện pháp tư pháp: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.
5. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.
6. Về án phí: Buộc bị cáo Châu VP phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Khoa